

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2332 /TTr-UBND

Gia Lai, ngày 19 tháng 11 năm 2020

## TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí  
thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà  
nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ mươi sáu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

Căn cứ Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 376/TTr-STC ngày 13/11/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

### I. Sự cần thiết.

Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định:

*"Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành".*

### II. Nội dung trình.

#### 1. Mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

1.1. Chi thù lao đối với chuyên gia tư vấn khoa học cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ (là người ký hợp đồng tham gia tư vấn khoa học trong quá trình xây dựng và thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ):

a) Chuyên gia tư vấn khoa học tham gia tư vấn dự án thăm dò, khai quật khảo cổ theo hình thức hợp đồng tư vấn. Mức chi cho chuyên gia tư vấn khoa học làm căn cứ để ký kết hợp đồng trọn gói cho những ngày tham gia tư vấn: 650.000 đồng/ngày/người.

b) Ngoài mức thù lao quy định tại điểm a khoản này, chuyên gia tư vấn khoa học được thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác, tiền tàu, xe

(nếu có) theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1.2. Chi hội thảo phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ; hội thảo báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ và kết quả nghiên cứu, chính lý di tích, di vật: Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết số 105/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1.3. Mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ

a) Mức chi viết báo cáo sơ bộ: tối đa không quá 3.000.000 đồng/báo cáo.

b) Mức chi viết báo cáo khoa học: tối đa không quá 9.000.000 đồng/báo cáo.

1.4. Các mức chi khác có liên quan không quy định tại mục 1 thì áp dụng trực tiếp mức chi theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

1.5. Trường hợp văn bản viện dẫn tại khoản 1.1, 1.2 và 1.3 được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản mới thì áp dụng mức chi quy định tại văn bản mới.

## 2. Sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

2.1. Việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính.

2.2. Kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ mang tính thường xuyên sử dụng trong dự toán kinh phí sự nghiệp văn hóa giao hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Đối với các dự án thăm dò, khai quật khảo cổ có quy mô lớn, nguồn kinh phí thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

*(Có dự thảo nghị quyết kèm theo).*

Uy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ mười sáu xem xét, quyết định./. *V/v*

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Kpă Thuyên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

**TỈNH GIA LAI**

Số: ...../2020/NQ-HĐND

**DỰ THẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày tháng năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI  
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước;*

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của ...; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước**

1. Chi thù lao đối với chuyên gia tư vấn khoa học cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ (là người ký hợp đồng tham gia tư vấn khoa học trong quá trình xây dựng và thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ):

a) Chuyên gia tư vấn khoa học tham gia tư vấn dự án thăm dò, khai quật khảo cổ theo hình thức hợp đồng tư vấn. Mức chi cho chuyên gia tư vấn khoa học làm căn cứ để ký kết hợp đồng trọn gói cho những ngày tham gia tư vấn: 650.000 đồng/ngày/người.

b) Ngoài mức thù lao quy định tại điểm a khoản này, chuyên gia tư vấn khoa học được thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác, tiền tàu, xe (nếu có) theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Chi hội thảo phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ; hội thảo báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ và kết quả nghiên cứu, chỉnh lý di tích, di vật: Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi về công tác

phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết số 105/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

3. Mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ

a) Mức chi viết báo cáo sơ bộ: tối đa không quá 3.000.000 đồng/báo cáo.

b) Mức chi viết báo cáo khoa học: tối đa không quá 9.000.000 đồng/báo cáo.

4. Các mức chi khác có liên quan không quy định tại Điều này áp dụng trực tiếp mức chi theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

5. Trường hợp văn bản viện dẫn tại khoản 1, 2 và 3 Điều này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản mới thì áp dụng mức chi quy định tại văn bản mới.

**Điều 2. Sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước**

1. Việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính.

2. Kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ mang tính thường xuyên sử dụng trong dự toán kinh phí sự nghiệp văn hóa giao hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Đối với các dự án thăm dò, khai quật khảo cổ có quy mô lớn, nguồn kinh phí thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XI, Kỳ họp thứ Mười Sáu thông qua ngày.... tháng.... năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày.... tháng.... năm 2020./.

**Noti nhận:**

- UB Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên phòng Tổng hợp (HĐND tỉnh);
- Lưu: VT-TH.

**CHỦ TỊCH**

## TÒ TRÌNH

**Về việc đề xuất trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

Căn cứ tại Khoản 2, Điều 6, Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước, quy định:

*"Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành"*

Thực hiện Thông báo số 235/TB-HĐND ngày 06/11/2020 của HĐND tỉnh về Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh đối với 04 nội dung UBND tỉnh xin chủ trương xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ Mười sáu, HĐND tỉnh khóa XI.

Thực hiện Công văn số 2170/UBND-KTTH ngày 23/10/2020 của UBND tỉnh về việc hoàn thiện các nội dung trình tại kỳ họp cuối năm 2020 - HĐND tỉnh khóa XI.

Căn cứ Công văn số 1643/STP-XD&KTVBQPPL ngày 12/11/2020 của Sở Tư pháp V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI - kỳ họp thứ Mười Sáu ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*có các dự thảo và văn bản thẩm định của Sở Tư pháp kèm theo*), cụ thể như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

#### 1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước;

## **2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

- Ngày 23 tháng 9 năm 2019, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 67/2019/TT-BTC quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Theo nội dung tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định:

*"Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành"*

- Do đó, để có cơ sở hướng dẫn cho các cấp ngân sách, Thủ trưởng các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, địa phương trong việc quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI - Kỳ họp thứ Mười Sáu dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

- Làm cơ sở cho các cấp ngân sách, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, địa phương về mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Năm 2020, ngân sách tỉnh chưa bố trí kinh phí cho thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ. Năm 2021, ngân sách tỉnh dự kiến bố trí số tiền 1.314 triệu đồng để thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ theo các nội dung, mức chi được quy định tại dự thảo Nghị quyết trong nguồn sự nghiệp văn hóa.

### **2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo

Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

### III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện đúng quy trình quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*Giao cho Sở Tài chính chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết lấy ý kiến bằng văn bản của các sở, ngành có liên quan, đăng tải trên công thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp ý kiến góp ý, gửi Sở Tư pháp thẩm định hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình*).

### IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết được gồm 03 Điều được bố cục như sau:

**Điều 1. Quy định về mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước**

**Điều 2. Sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước**

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

(*Có dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh kèm theo*)

Trên đây là đề xuất của Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI - kỳ họp thứ Mười Sáu ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Giám đốc và các PGD Sở;
- Lưu VT, HCSN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Thị Huệ**

UBND TỈNH GIA LAI  
**SỞ TƯ PHÁP**

Số: 1643/STP-XD&KTVB

V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 12 tháng 11 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính.

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 2833/STC-HCSN ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Sở Tài chính về việc thẩm định dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai lần 2.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*sau đây viết là dự thảo văn bản*), các tài liệu khác kèm theo Văn bản số 2833/STC-HCSN và đối chiếu với quy định pháp luật liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

**I. VỀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

Thống nhất phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản.

**II. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**

**1. Về thẩm quyền ban hành văn bản**

Căn cứ Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền.

**2. Nội dung dự thảo văn bản**

a) Tại Điều 1

- Nhằm đảm bảo nội dung được rõ ràng, đề nghị bổ cục thành 02 Điều: Điều quy định về mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân

sách nhà nước và Điều quy định về sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Đề nghị bỏ khoản 1, khoản 4 và khoản 6, vì nội dung tại các khoản này đã được quy định tại khoản 1, khoản 4, điểm d khoản 6 Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đồng thời ở khoản 7 Điều 1 dự thảo văn bản quy định việc áp dụng trực tiếp mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC đối với các mức chi không quy định tại dự thảo văn bản, do đó không cần thiết xây dựng nội dung tại 03 khoản nêu trên.

- Ở khoản 2, đề nghị trình bày chính xác tên gọi của Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND thành “*Quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai*”.

Đề nghị chỉnh sửa tương tự ở khoản 3.

- Ở khoản 3

+ Căn cứ khoản 3 Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đề nghị sửa nội dung “*Mức chi công tác phí theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định về mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, chế độ chi hội nghị theo quy định tại Nghị quyết số 105/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.*” thành “*mức chi thực hiện theo quy định tại ....*”.

+ Đối với nội dung quy định áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết số 105/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, đề nghị có ý kiến làm rõ việc không áp dụng mức chi hội nghị quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND; xây dựng mức chi đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

- Ở khoản 7

+ Đề nghị bỏ nội dung “các khoản: 1, 2, 3, 4, 5 và 6”, vì không cần thiết.

+ Đề nghị tách nội dung “*Trường hợp văn bản viện dẫn tại Điều này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản mới thì áp dụng mức chi quy định tại văn bản mới*” quy định thành nột khoản riêng.

- Ở khoản 8, đề nghị chỉnh sửa nội dung “*Thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước*” đảm bảo phù hợp, thống nhất với phạm vi điều chỉnh của văn bản.

- Ở khoản 9, căn cứ khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đề nghị xây dựng nội dung đảm bảo quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác, đồng thời đảm bảo thống

nhất với phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản (*nội dung tại dự thảo văn bản đã được quy định tại Điều 2 Thông tư số 67/2019/TT-BTC*).

b) Tại phần noi nhận, đề nghị trình bày chính xác tên cơ quan, đơn vị nhận văn bản như: sửa “*UBMTTQ tỉnh*” thành “*UBMTTQVN tỉnh*”;...

c) Đối với việc sử dụng từ ngữ viết tắt (UBND, HĐND,...), đề nghị sử dụng từ ngữ viết đầy đủ (*Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, ...*) hoặc bổ sung nội dung quy ước viết tắt trước khi sử dụng từ ngữ viết tắt, thống nhất sử dụng từ ngữ tại dự thảo văn bản.

### **III. VỀ NGÔN NGỮ VÀ KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN**

Đề nghị đổi chiểu mẫu số 16 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định khác tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Trình bày dự thảo văn bản đảm bảo đúng thể thức, kỹ thuật, như:

- Trình bày Quốc hiệu và Tiêu ngữ đúng quy định tại Điều 56 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;
- Trình bày đường kẻ ngang, nét liền phía dưới tên cơ quan ban hành văn bản có độ dài bằng từ 1/3 đến 1/2 độ dài của dòng chữ và đặt ở giữa, cân đối so với dòng chữ;
- Trình bày từ “*Nơi nhận*” bằng cỡ chữ 12;...

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo văn bản trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: XD&KTVB; VT/TP.



Lê Thị Ngọc Lam

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: 20 /2020/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 13 tháng 7 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM  
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 49 TT-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị Quyết Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - Ngân sách; Báo cáo số 196/BC-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu, thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

b) Đối với các khoản viện trợ không hoàn lại hoặc các khoản hỗ trợ có mục đích, địa chỉ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho các dự án thăm dò, khai quật khảo cổ thì thực hiện theo quy định của nhà tài trợ (nếu có) hoặc theo quy định của cơ quan chủ quản sau khi có sự thỏa thuận của đại diện nhà tài trợ

và Bộ Tài chính (nếu có); trường hợp nhà tài trợ hoặc đại diện nhà tài trợ và Bộ Tài chính không có quy định riêng thì áp dụng theo quy định tại Nghị quyết này.

2. Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

#### **Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Nguồn ngân sách nhà nước: Kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác từ các đơn vị, tổ chức và cá nhân để thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ đảm bảo hợp pháp.

#### **Điều 3. Mức chi**

1. Chi thù lao cho cán bộ khoa học, kỹ thuật (*là người của cơ quan có chức năng thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ hoặc được cử tham gia thường xuyên và trực tiếp vào dự án thăm dò, khai quật khảo cổ*): mức chi 300.000 đồng/người/ngày. Số ngày làm cấn cứ để thanh toán chi bồi dưỡng là số ngày thực tế trực tiếp làm việc tại hiện trường khai quật hoặc trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ chính lý hiện vật khảo cổ theo sự phân công và có sự xác nhận của trưởng đơn vị hoặc chủ nhiệm đề tài/dự án trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ngoài mức chi bồi dưỡng nêu trên, cán bộ khoa học, kỹ thuật vẫn được hưởng chế độ lương, các loại phụ cấp đang hiện hưởng, chế độ công tác phí theo quy định.

2. Chi thù lao đối với chuyên gia tư vấn khoa học cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ (*là người ký hợp đồng tham gia tư vấn khoa học trong quá trình xây dựng và thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ*):

Chuyên gia tư vấn khoa học tham gia tư vấn dự án thăm dò, khai quật khảo cổ theo hình thức hợp đồng tư vấn. Mức chi cho chuyên gia tư vấn khoa học làm cấn cứ để ký kết hợp đồng trọn gói cho những ngày tham gia tư vấn: Mức chi 650.000 đồng/ngày/người; ngoài mức thù lao trên, chuyên gia tư vấn khoa học được thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác, tiền tàu, xe (*nếu có*): Mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khác nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 và Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Chi hội thảo phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ; hội thảo báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ và kết quả nghiên cứu, chỉnh lý di tích, di

vật: Mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND; Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND.

4. Mức chi thuê khoán nhân công phục vụ công tác điều tra, đào thăm dò, khai quật khảo cổ, phân loại chỉnh lý di vật; chi thuê khoán bảo vệ công trường và kho tạm 24/24h: Chi theo hợp đồng thỏa thuận theo mức giá thuê khoán nhân công trên địa bàn, mức chi không quá 300.000 đồng/ngày/người.

5. Mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ:

- a) Mức chi viết báo cáo sơ bộ: 4.000.000 đồng/báo cáo.
- b) Mức chi viết báo cáo khoa học: 12.000.000 đồng/báo cáo.

6. Mức chi cho công tác lập hồ sơ khoa học:

a) Chi dập hoa văn và văn bia: 100.000 đồng/bản (khổ A4), 150.000 đồng/bản (khổ A3), 250.000 đồng/bản (khổ A2), 450.000 đồng/bản (khổ A0).

b) Chi chụp ảnh chụp di tích và di vật: 25.000 đồng/ảnh (bao gồm công chụp, chỉnh sửa và chi phí làm ảnh cỡ 9x12).

c) Phiếu đăng ký hiện vật (mô tả đặc trưng, niên đại, nguồn gốc và tính chất hiện vật): 30.000 đồng/phiếu.

d) Mức chi đo vẽ di tích, di vật (mặt bằng tổng thể khu di tích, mặt bằng hiện trạng di tích, mặt cắt địa tầng, chi tiết các dấu vết kiến trúc..., hình dáng, hoa văn của các loại di vật...): Chi theo hợp đồng thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại khoản 1 Điều này.

7. Chi phục chế, phục dựng hiện vật khảo cổ: Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khôi lường công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao.

8. Mức chi về mua sắm hoặc thuê trang thiết bị vật tư, dụng cụ, văn phòng phẩm phục vụ thăm dò, khai quật khảo cổ; thuê phương tiện đi lại; lán trại tại công trường phục vụ thăm dò, khai quật khảo cổ; in ấn, photo, nhân bản hồ sơ và báo cáo; thuê khoán lắp hố hoặc bão tồn di tích sau khi thăm dò, khai quật được căn cứ định mức quy định hiện hành, giá thực tế tại địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thỏa thuận trong hợp đồng kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

9. Mức chi về công tác di dời các di tích, di vật hoặc lắp cát bão tồn tại chỗ các di tích, di vật dưới lòng đất; thuê khoán kho, bãi bảo quản tạm thời di tích, di vật; thuê máy móc cần thiết phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ được thực hiện theo hợp đồng căn cứ vào định mức quy định hiện hành hoặc mức giá thực tế trên địa bàn và trong phạm vi dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

10. Chi hoạt động bộ máy của đoàn khai quật hoặc của dự án thăm dò, khai quật khảo cổ: Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các định mức chi hiện hành.

11. Ngoài những nội dung, mức chi tiêu trên, trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì công tác thăm dò, khai quật khảo cổ phối hợp với các cơ quan liên quan xác định nội dung và mức chi cụ thể trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **Điều 4. Sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ**

Công tác lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 67/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính và mức chi tại Nghị quyết này.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

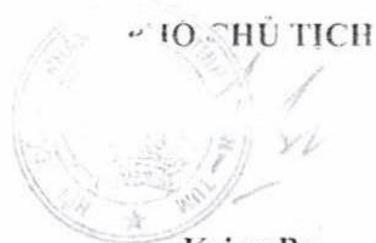
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 7 năm 2020./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra văn bản QPPL*);
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài PT-TH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



Số: 29 /2020/NQ-HĐND

Đăk Nông, ngày 15 tháng 7 năm 2020

### NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện  
công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước  
trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ  
Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật  
khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 2285 /TTr-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực  
hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa  
bàn tỉnh Đăk Nông; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh  
Đăk Nông; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật  
khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

b) Đối với các khoản viện trợ không hoàn lại hoặc các khoản hỗ trợ có mục  
đích, địa chỉ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho các dự án thăm  
dò, khai quật khảo cổ trên địa bàn tỉnh thì thực hiện theo quy định của nhà tài trợ  
(nếu có) hoặc theo quy định của cơ quan chủ quản sau khi có sự thỏa thuận của

đại diện nhà tài trợ và Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông (nếu có); trường hợp nhà tài trợ hoặc đại diện nhà tài trợ và Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông không có quy định riêng thì áp dụng theo quy định tại Nghị quyết này.

## 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

### Điều 2. Mức chi

1. Chi hội thảo phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ; hội thảo báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ và kết quả nghiên cứu, chỉnh lý di tích, di vật: Mức chi theo quy định về công tác phí, chế độ chi hội nghị theo Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông.

2. Mức chi thuê khoán nhân công phục vụ công tác điều tra, đào thăm dò, khai quật khảo cổ, phân loại chỉnh lý di vật; chi thuê khoán bảo vệ công trường và kho tạm 24/24 giờ: Chi theo hợp đồng thỏa thuận theo mức giá thuê khoán nhân công trên địa bàn tỉnh; mức chi không quá 250.000 đồng/ngày/người đối với công tác điều tra, thuê khoán bảo vệ công trường, kho tạm 24/24 giờ và không quá 350.000 đồng/ngày/người đối với công tác đào thăm dò, khai quật khảo cổ, phân loại chỉnh lý di vật.

3. Mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ:

a) Mức chi viết báo cáo sơ bộ: 4.000.000 đồng/báo cáo;

b) Mức chi viết báo cáo khoa học: 12.000.000 đồng/báo cáo.

4. Mức chi cho công tác lập hồ sơ khoa học

a) Chi dập hoa văn và văn bia: 100.000 đồng/bản (khô A4), 150.000 đồng/bản (khô A3), 250.000 đồng/bản (khô A2), 450.000 đồng/bản (khô A0);

b) Chi chụp ảnh chụp di tích và di vật: 25.000 đồng/ảnh (bao gồm công chụp, chỉnh sửa và chi phí làm ảnh cỡ 9x12);

c) Phiếu đăng ký hiện vật: 30.000 đồng/phiếu (mô tả đặc trưng, niên đại, nguồn gốc và tính chất hiện vật);

d) Mức chi đo vẽ di tích, di vật (mặt bằng tông thể khu di tích, mặt bằng hiện trạng di tích, mặt cắt địa tầng, chi tiết các dấu vết kiến trúc..., hình dáng, hoa văn của các loại di vật...): Chi theo hợp đồng thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động, mức chi không quá 300.000 đồng/người/ngày.

### Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ mang tính thường xuyên sử dụng trong dự toán kinh phí sự nghiệp văn hóa giao hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Đối với các dự án thăm dò, khai

quốc khai cổ có quy mô lớn, nguồn kinh phí thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Khuyến khích cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác từ các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân để thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Các nội dung khác về mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông không quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng theo các mức chi quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Khóa III, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2020/.

#### **Nơi nhận:**

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: VHTT&DL; Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban đảng của Tỉnh ủy, Trưởng Chính trị viên;
- Các Ban HĐND tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đăk Nông, Dài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, HC-TC-QT, HSKH. *Bùi*

#### **CHỦ TỊCH**



**Lê Diên**

Cơ quan: Hội  
đồng nhân dân  
tỉnh Đăk Nông  
Email:  
hdnd@daknong.g  
ov.vn  
Thời gian ký:  
15.07.2020  
15:26:06 +07:00

Số: 07/2020/NQ-HĐND

Đăk Lăk, ngày 08 tháng 7 năm 2020

### NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK KHOA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 17/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra số 58 BC-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương, cụ thể như sau:

1. Mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương như sau:

a) Chi thù lao cho cán bộ khoa học, kỹ thuật (là người của cơ quan có chức năng thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ hoặc được cử tham gia thường xuyên và trực tiếp vào dự án thăm dò, khai quật khảo cổ); Mức chi 300.000 đồng/người/ngày. Số ngày làm căn cứ để thanh toán chi bồi dưỡng là số ngày thực tế trực tiếp làm việc tại hiện trường khai quật hoặc trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ chính lý hiện vật khảo cổ theo sự phân công và có sự xác nhận của thủ trưởng đơn vị hoặc chủ nhiệm đề tài/dự án trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ngoài mức chi bồi dưỡng nêu trên, cán bộ khoa học, kỹ thuật vẫn được hưởng chế độ lương, các loại phụ cấp đang hiện hưởng, chế độ công tác phí theo quy định đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Chi thù lao đối với chuyên gia tư vấn khoa học cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ (là người ký hợp đồng tham gia tư vấn khoa học trong quá trình xây dựng và thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ):

Chuyên gia tư vấn khoa học tham gia tư vấn dự án thăm dò, khai quật khảo cổ theo hình thức hợp đồng tư vấn. Mức chi cho chuyên gia tư vấn khoa học làm căn cứ để ký kết hợp đồng trọn gói cho những ngày tham gia tư vấn: Mức chi 650.000 đồng/ngày/người; ngoài mức thù lao trên, chuyên gia tư vấn khoa học được thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác, tiền tàu, xe (nếu có) theo mức chi quy định về chế độ công tác phí áp dụng đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Chi hội thảo phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ; hội thảo báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ và kết quả nghiên cứu, chỉnh lý di tích, di vật: Mức chi theo quy định hiện hành về công tác phí, chế độ chi hội nghị tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Lăk và Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì công tác thăm dò, khai quật khảo cổ,

d) Mức chi thuê khoán nhân công phục vụ công tác điều tra, đào thăm dò, khai quật khảo cổ, phân loại chinh lý di vật; chi thuê khoán bảo vệ công trường và kho tạm 24/24h: Chi theo hợp đồng thỏa thuận theo mức giá thuê khoán nhân công trên địa bàn; mức chi từ 250.000 đồng/ngày/người đến 350.000 đồng/ngày/người.

e) Mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ:

- Mức chi viết báo cáo sơ bộ: Tối đa không quá 4.000.000 đồng/báo cáo.
- Mức chi viết báo cáo khoa học: Tối đa không quá 12.000.000 đồng/báo cáo.

g) Mức chi cho công tác lập hồ sơ khoa học:

- Chi dập hoa văn và văn bia: Tối đa không quá 100.000 đồng/bản (khô A4), tối đa không quá 150.000 đồng/bản (khô A3), tối đa không quá 250.000 đồng/bản (khô A2), tối đa không quá 450.000 đồng/bản (khô A0).

- Chi chụp ảnh, chụp di tích và di vật: Tối đa không quá 25.000 đồng/anh (bao gồm công chụp, chỉnh sửa và chi phí làm ảnh cỡ 9x12).

- Phiếu đăng ký hiện vật (mô tả đặc trưng, niên đại, nguồn gốc và tính chất hiện vật): Tối đa không quá 30.000 đồng/phieu.

- Mức chi do vẽ di tích, di vật (mặt bằng tổng thể khu di tích, mặt bằng hiện trạng di tích, mặt cắt địa tầng, chi tiết các dấu vết kiến trúc..., hình dáng, hoa văn của các loại di vật...): Chi theo hợp đồng thỏa thuận trên cơ sở ngày

công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 1 của Nghị quyết này.

h) Chi phục chế, phục dựng hiện vật khảo cổ: Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao.

i) Mức chi về mua sắm hoặc thuê trang thiết bị vật tư, dụng cụ, văn phòng phẩm phục vụ thăm dò, khai quật khảo cổ; thuê phương tiện di lại; lán trại tại công trường phục vụ thăm dò, khai quật khảo cổ; in ấn, photo, nhân bản hồ sơ và báo cáo; thuê khoán lắp hồ hoặc bao tốn di tích sau khi thăm dò, khai quật được căn cứ định mức quy định hiện hành, giá thực tế của địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thỏa thuận trong hợp đồng kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đơn vị được Nhà nước giao nhiệm vụ mua sắm, quản lý sử dụng tài sản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước phục vụ cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ có trách nhiệm chấp hành đúng quy định hiện hành về mua sắm, quản lý sử dụng tài sản nhà nước; trình cơ quan có thẩm quyền quyết định phương án xử lý tài sản sau khi kết thúc dự án.

k) Mức chi về công tác di dời các di tích, di vật hoặc lắp đặt bao tốn tại chỗ các di tích, di vật dưới lòng đất; thuê khoán kho, bãi bảo quản tạm thời di tích, di vật; thuê máy móc cần thiết phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ được thực hiện theo hợp đồng căn cứ vào định mức quy định hiện hành, đơn giá do tỉnh ban hành theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn Luật hoặc mức giá thực tế trên địa bàn và trong phạm vi dự toán được duyệt theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

l) Chi hoạt động bộ máy của đoàn khai quật hoặc của dự án thăm dò, khai quật khảo cổ: Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các định mức chi hiện hành.

m) Ngoài những nội dung chi trên, trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì công tác thăm dò, khai quật khảo cổ phối hợp với các cơ quan liên quan xác định nội dung và mức chi cụ thể trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương

a) Kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ mang tính thường xuyên sử dụng trong dự toán kinh phí sự nghiệp văn hóa được giao hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Đối với các dự án thăm dò, khai quật khảo cổ có quy mô lớn, nguồn kinh phí thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Cơ quan, đơn vị có chức năng được giao nhiệm vụ thăm dò, khai quật khảo cổ có trách nhiệm xây dựng dự toán chi theo nội dung và định mức quy

định tại Nghị quyết này trinh cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

c) Khuyến khích cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác từ các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân để thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ trên địa bàn tỉnh.

3. Các nội dung khác có liên quan không quy định tại Nghị quyết này thi thực hiện theo Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết và rà soát kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Lăk Khóa IX, Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2020./.

Nơi nhận: *bút*

- Như điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Các bộ: Tài chính, VH-TT và DL;
- Thượng trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, VH-TT và DL;
- Tư pháp, KBNN Đăk Lăk;
- TT, HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Đăk Lăk, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công TTDTT tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Y Biêr Niê

Số: 155 /2019/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 12 năm 2019

### NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 7680/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương**

1. Mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ áp dụng bằng mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.

2. Các khoản chi hội thảo; chi công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác, tiền tàu, xe (nếu có) cho chuyên gia tư vấn khoa học, cán bộ khoa học, kỹ thuật áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức chi công tác phí và mức chi hội nghị tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh Lâm Đồng và Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì công tác thăm dò, khai quật khảo cổ.

**Điều 2. Việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương**

1. Kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ mang tính thường xuyên sử dụng trong dự toán kinh phí sự nghiệp văn hóa được giao hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Đối với các dự án thăm dò,

khai quật khảo cổ có quy mô lớn, nguồn kinh phí thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Cơ quan, đơn vị có chức năng được giao nhiệm vụ thăm dò, khai quật khảo cổ có trách nhiệm xây dựng dự toán chi theo nội dung và định mức quy định tại Nghị quyết này trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Khuyến khích cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác từ các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân để thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.
3. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dân chiểu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa IX, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2019, có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2019./.

*Nơi nhận:*

- UBTQH, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các bộ: Tài chính, VH-TT và DL;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Chi cục VT, LT;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Đức Quận**

UBND TỈNH GIA LAI  
SỞ TƯ PHÁP

Số: 143/STP-XD&KTVB

V/v góp ý dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh liên quan đến quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính.

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 64/STC-HCSN ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Sở Tài chính về việc tham gia góp ý dự thảo quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây viết là dự thảo Nghị quyết), dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây viết là dự thảo Tờ trình), Sở Tư pháp tham gia một số ý kiến như sau:

**I. Về việc xác định thẩm quyền ban hành văn bản**

Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước, quy định: “*2. Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành.*”

Nội dung quy định này chưa thể hiện cụ thể là Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sẽ ban hành quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành và báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp (*trường hợp này cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*) hay Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sẽ bao cáo, tham mưu, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa

phương (trường hợp này cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh). Trong khi đó, Thông tư liên tịch số 104/2007/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước (*Thực hiện Thông tư liên tịch số 104/2007/TTLT-BTC-BVHTTDL, ngày 17 tháng 01 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND về việc quy định một số nội dung chi, mức chi cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách Nhà nước của tỉnh Gia Lai. Quyết định này hiện vẫn đang còn hiệu lực*).

Do đó, để đảm bảo tính thống nhất trong việc xác định cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định chi tiết nội dung được giao tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đề nghị cơ quan soạn thảo có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp trên hướng dẫn đối với nội dung này.

## II. Về việc xác định phạm vi điều chỉnh của văn bản

Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước, quy định: “*2. Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành.*”

Căn cứ quy định trên, nhận thấy Thông tư số 67/2019/TT-BTC chưa thể hiện rõ nội dung giao địa phương quy định chi tiết. Cụ thể, Thông tư số 67/2019/TT-BTC giao địa phương **quy định mức chi cụ thể** trên cơ sở nội dung chi và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC, bao gồm **quy định lại** các mức chi mà Thông tư số 67/2019/TT-BTC đã quy định cụ thể (chẳng hạn như quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4); **quy định cụ thể** các mức chi mà Thông tư số 67/2019/TT-BTC đã quy định khung (chẳng hạn như quy định tại khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 4) và **quy định cụ thể** các mức chi mà Thông tư số 67/2019/TT-BTC đã dẫn chiếu quy định áp dụng (chẳng hạn như quy định tại khoản 3, khoản 9 Điều 4);... hoặc là giao cho địa phương quy định chi tiết những nội dung nào? Và việc xác định nội dung “*phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành*” thì địa phương quy định mức chi cao hơn hoặc thấp hơn mức chi quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC có được không?

Do đó, để đảm bảo tính thống nhất trong việc xác định phạm vi điều chỉnh của văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp trên hướng dẫn đối với nội dung giao địa phương quy định chi tiết theo khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC.

## III. Góp ý đối với dự thảo Nghị quyết

### 1. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

a) Tại phần căn cứ ban hành văn bản, đề nghị thống nhất trình bày thời điểm ban hành của các văn bản là căn cứ ban hành như sau: “ngày ... tháng ... năm ...”.

b) Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp nhận thấy một số nội dung chưa đảm bảo phù hợp với Thông tư số 67/2019/TT-BTC, chẳng hạn như:

- Nội dung về mức chi tại khoản 1, khoản 2, khoản 4, điểm d khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị quyết không phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4, điểm d khoản 6 Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC;

- Nội dung viện dẫn văn bản chưa đảm bảo viện dẫn đầy đủ văn bản quy định nội dung cần viện dẫn:

- Nội dung về mức chi tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết chưa quy định cụ thể mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ;

- Chưa có nội dung quy định cụ thể việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước;...

Theo đó, căn cứ khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu xây dựng nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo **quy định cụ thể, đầy đủ** nội dung về mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước; **không quy định lặp lại** các nội dung đã được quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đồng thời đảm bảo phù hợp với quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC.

c) Ở khoản 11 Điều 1, nhằm đảm bảo nội dung được chính xác, ngắn gọn, đề nghị sửa nội dung “*Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế*” như sau: “*Trường hợp văn bản viện dẫn tại Điều này này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản mới thì áp dụng mức chi quy định tại văn bản mới.*”.

d) Đề nghị sửa nội dung “*Thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính.*” ở khoản 11 và nội dung ở khoản 12 Điều 1 đảm bảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết, đồng thời đảm bảo rõ nghĩa.

d) Tại Điều 2, căn cứ khoản 3 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bổ sung tiêu đề Điều (*cụm từ chỉ nội dung chính của Điều*); bổ cục nội dung thành 02 khoản tương ứng với 02 đoạn tại dự thảo Nghị quyết cho phù hợp.

e) Tại phần nêu nhận, đề nghị bổ sung “*Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính*”; sửa “*Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp*” thành “*Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp)*” nhằm đảm bảo liệt kê đầy đủ, chính xác cơ quan nhận văn bản để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản theo quy định tại Điều 113 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; chỉnh sửa nội dung: “*Lãnh đạo và chuyên viên phòng Tổng hợp*” đảm bảo xác định đối tượng nhận văn bản chính xác, phù hợp.

## **2. Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản**

Đề nghị cơ quan soạn thảo áp dụng mẫu số 16 - Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và các quy định khác tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để trình bày dự thảo Nghị quyết đảm bảo đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản.

### **III. Góp ý đối với dự thảo Tờ trình**

#### **1. Nội dung dự thảo Tờ trình**

Trên cơ sở chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa nội dung dự thảo Tờ trình đảm bảo thống nhất với dự thảo Nghị quyết.

#### **2. Thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản**

Đề nghị cơ quan soạn thảo áp dụng mẫu số 03 - Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và các quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính để trình bày dự thảo Tờ trình đảm bảo đúng quy định.

Trên đây là góp ý của Sở Tư pháp đối với 02 dự thảo văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, tổng hợp./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Giám đốc Sở TP (để b/c);
- Lưu: VT, XD&KTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Sở Tư pháp  
Tỉnh Gia Lai  
04.02.2020 14:03:32 +07:00

Nguyễn Như Ý

UBND TỈNH GIA LAI  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 102/SXD-QLXD

V/v góp ý Dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Gia Lai, ngày 15 tháng 01 năm 2020

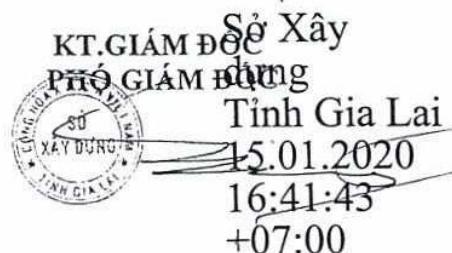
Kính gửi: Sở Tài chính

Sở Xây dựng Gia Lai nhận được Công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính về việc tham gia góp ý Dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghiên cứu, Sở Xây dựng thống nhất như nội dung Dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai do Sở Tài chính lập.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLXD.



Trịnh Văn Sang



Người ký: Phòng Tài chính -  
Kế hoạch  
Email:  
tckh.kongchro@gialai.gov.vn  
Cơ quan: Huyện Kông Chro,  
Tỉnh Gia Lai  
Thời gian ký: 21.01.2020  
13:45:42 +07:00

UBND HUYỆN KÔNG CHRO  
PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2/TCKH-TH

Kông Chro, ngày 24 tháng 01 năm 2020

Vv góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi:

- Sở Tài chính
- Ủy ban nhân dân huyện

Thực hiện công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính về việc góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai:

Sau khi nghiên cứu dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai và tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Phòng Tài chính – Kế hoạch báo cáo như sau:

Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Kính đề nghị UBND huyện, Sở Tài chính tư tổng hợp xem xét trình cấp có thẩm quyền ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Đức Hướng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ THIỆN**

Số: 94 /UBND-TH

V/v Góp ý dự thảo Quy định mức chi  
và việc sử dụng kinh phí thực hiện  
công tác thăm dò, khai quật khảo cổ  
từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa  
bàn tỉnh Gia Lai.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thiện, ngày 05 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Gia Lai

Thực hiện Công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính  
tỉnh Gia Lai về việc tham gia ý kiến dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng  
kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà  
nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghiên cứu các nội dung dự thảo, UBND huyện Phú Thiện thống  
nhất với các nội dung dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực  
hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa  
bàn tỉnh Gia Lai.

UBND huyện tham gia ý kiến dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng  
kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà  
nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo các nội dung nêu trên./.

**Noi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT, cvN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Người ký: Ủy ban Nhân dân  
huyện Phú Thiện

Email:  
ubnd\_phuthien@gialai.gov.v  
n

Cơ quan: Tỉnh Gia Lai  
Thời gian ký: 05.02.2020  
10:25:36 +07:00

Nguyễn Anh Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI  
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Số : 142/SVHTTDL-KHTC  
V/v tham gia góp ý dự thảo quy định mức chi  
và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác  
thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân  
sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Gia Lai, ngày 03 tháng 02 năm 2020*

Kính gửi: Sở Tài chính.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Văn bản số 64/STC-QLHCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính về việc tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghiên cứu dự thảo và các văn bản có liên quan, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia một số ý kiến như sau:

- Thống nhất dự thảo tờ trình và nghị quyết Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai do Sở Tài chính soạn thảo.
- Về dự toán ngân sách năm 2020, đơn vị chưa được giao kinh phí cho việc thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ trên địa bàn tỉnh.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Sở Tài chính xem xét, tổng hợp./.

*Nơi nhận :*

- Nhu trên;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Sở Văn hóa -  
Thể thao và  
Du lịch

Tỉnh Gia Lai

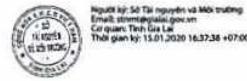
03.02.2020

16:32:08

+07:00

**Nguyễn Đức Hoàng**





UBND TỈNH GIA LAI  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 183 /STNMT-KS

V/v góp ý Dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Gia Lai, ngày 15 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính về việc góp ý Dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghiên cứu Dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất với dự thảo Dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, gửi Sở Tài chính tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở (b/c);
- Các PGĐ Sở;
- Lưu VT, KS.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Thanh Bình

UBND TỈNH GIA LAI  
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 71/STTTT-VP

V/v tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 16 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Gia Lai.

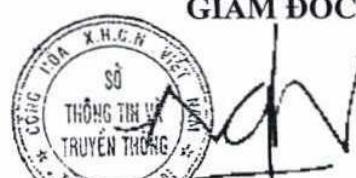
Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai nhận được Công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính tỉnh Gia Lai về việc tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghiên cứu, Sở Thông tin và Truyền thông thống nhất với các nội dung của dự thảo Tờ trình và Nghị quyết Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Đề nghị Sở Tài chính tỉnh Gia Lai tổng hợp ý kiến theo quy định./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.



Nguyễn Ngọc Hùng

Sở Thông tin và  
Truyền thông  
Tỉnh Gia Lai  
16.01.2020 16:55:05  
+07:00

UBND TỈNH GIA LAI  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 92 /SYT-KHTC  
V/v tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Gia Lai, ngày 20 tháng 01 năm 2020

Kính gửi : Sở Tài chính.

Căn cứ công văn số 64/STC-HCSN của Sở Tài chính ngày 09/01/2020 về việc tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sở Y tế thống nhất với các nội dung dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; và không có ý kiến gì thêm.

Trân trọng./. Mr

Nơi nhận:

- Như trên;
  - Lưu: VP, KHTC
- 

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Dinh Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯ PRÔNG**

Số: 133 /UBND-TH

Về việc tham gia góp ý dự thảo  
Quy định mức chi và việc sử  
dụng kinh phí thực hiện công  
tác thăm dò, khai quật khảo cổ  
từ nguồn ngân sách nhà nước  
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chư Prông, ngày 03 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính

Thực hiện Công văn số 64/STC-HCSN ngày 01/01/2020 của Sở Tài chính  
về việc tham gia góp ý dự thảo quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực  
hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn  
tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị quyết, UBND huyện  
thống nhất nội dung dự thảo.

UBND huyện báo cáo để Sở Tài chính biết, tổng hợp./

*Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Lưu VT+TH.

*Jpg*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đinh Văn Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AN KHÊ**

Số: 94 /UBND-TCKH

V/v góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Khê, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Gia Lai.

Thực hiện Công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính tỉnh Gia Lai về việc góp ý dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Sau khi nghiên cứu; Ủy ban nhân dân thị xã An Khê thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân thị xã An Khê, kính đề nghị Sở Tài chính tỉnh Gia Lai tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKH.

*th/c*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Ủy ban Nhân dân  
thị xã An Khê  
Tỉnh Gia Lai  
21.01.2020  
17:00:00 +07:00  
Nguyễn Hùng Vỹ

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAK ĐOA  
Số: 67 /UBND-KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Dak Đoa, ngày 14 tháng 01 năm 2020

V/v tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Sở Tài chính.

Thực hiện công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính về việc tham gia dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Sau khi nghiên cứu, UBND huyện thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Đề nghị Sở Tài chính tổng hợp./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài chính – KH huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu KT.



Nguyễn Tiến Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AYUN PA**

Số 223/CV-UBND  
V/v tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ayun Pa, ngày 06 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Gia Lai

Thực hiện Công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính về việc V/v tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

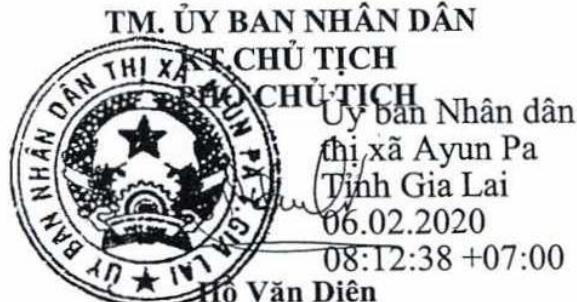
Qua quá trình nghiên cứu các nội dung của dự thảo tại Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa nhận thấy các quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ tại dự thảo về cơ bản là phù hợp, qua đó có góp ý thêm như sau:

Về nguồn kinh phí: Tại mục 12 của Điều 1 “*Nguồn kinh phí thuộc cấp nào thì ngân sách cấp đó cân đối*” góp ý “*Nguồn kinh phí do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo, bổ sung cho các huyện thị xã, thành phố khi phát sinh nhiệm vụ*”. Vì công tác thăm dò, khai quật khảo cổ rất lớn không dự toán trước được, ngân sách cấp huyện rất khó khăn không tự cân đối được.

Trên đây là tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Ủy ban nhân dân thị xã Ayun Pa báo cáo Sở Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PLEIKU**

Số: 251/UBND-TCKH

V/v tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Pleiku, ngày 05 tháng 02 năm 2020



Ủy ban Nhân dân  
Thành phố Pleiku  
Tỉnh Gia Lai  
05.02.2020  
09:56:36 +07:00

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Gia Lai

UBND thành phố nhận được Công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính tỉnh Gia Lai về việc tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Xét đề xuất của phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại văn bản số 123/TCKH-QLCS ngày 03/02/2020; UBND thành phố thống nhất nội dung dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh Gia Lai, Nghị quyết của HĐND tỉnh Gia Lai quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

UBND thành phố tham gia góp ý để Sở Tài chính được biết, tổng hợp./.

*Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo UBND Tp;
- Phòng TCKH Tp;
- Đ/c Ngọc – CVVP;
- Lưu: VT-VP.

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Lê Phương Minh

SỞ TÀI CHÍNH  
PHÒNG QLNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 13 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Phòng Tài chính - Hành chính sự nghiệp.

Căn cứ Công văn số 64/STC-HCSN ngày 09/01/2020 của Sở Tài chính  
V/v tham gia tham gia góp ý dự thảo Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí  
thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên  
địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghiên cứu Dự thảo và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao.  
Phòng Quản lý ngân sách đề nghị điều chỉnh nội dung ở khoản 12, Điều 1 của  
Dự thảo Nghị quyết như sau:

"12. Nguồn kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ theo  
phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Khuyến khích huy động nguồn vốn xã  
hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác từ các đơn vị, tổ chức và cá nhân để  
thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ đảm bảo hợp pháp".

Đề nghị Phòng Tài chính - Hành chính sự nghiệp xem xét, tổng hợp./.

PHÒNG QUẢN LÝ NGÂN SÁCH



Trương Quốc Dũng



số

TÀI CHÍNH

ĐIỀU KHOẢN

BẢN ĐỒ

THỦ TƯỚNG

VIỆT NAM

Thứ nhất

ANH MỘT SỐ MÚC CHI THỰC HIỆN CÔNG TÁC THĂM DÒ, KHAI QUẬT KHẢO CỔ TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ

(Kèm theo Tờ trình số: 376/TTr-STC ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Sở Tài chính)

S/T	Nội dung chi	TTLT số BVHTTDL	Quyết định số UBND	Thông tư số BTC	Mức chi để xuất vào Nghị quyết	Tỉnh Kon Tum	Tỉnh Đắk Nông	Tỉnh Đắk Lăk	Tỉnh Lâm Đồng
1	Chi thù lao cho cán bộ khoa học, kỹ thuật (là người của cơ quan có chức năng thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ hoặc được cử tham gia thường xuyên và trực tiếp vào dự án thăm dò, khai quật khảo cổ)	Tối đa không quá 120.000 đồng/người/ngày	100.000 đồng/người/ngày	Mức chi 300.000 đồng/người/ngày	Áp dụng trực tiếp Thông tư số 67/2019/TT-BTC	Mức chi 300.000 đồng/người/ngày	Mức chi 300.000 đồng/người/ngày	Mức chi 300.000 đồng/người/ngày	Mức chi 300.000 đồng/người/ngày
2	Chi thù lao đối với chuyên gia tư vấn khoa học cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ (là người ký hợp đồng tham gia tư vấn khoa học trong quá trình xây dựng và thực hiện dự án thăm dò, khai quật khảo cổ)	Tối đa không quá 200.000 đồng/ngày/người	150.000 đồng/ngày/người	Mức chi 650.000 đồng/ngày/người	Mức chi 650.000 đồng/ngày/người	Mức chi 650.000 đồng/ngày/người	Mức chi 650.000 đồng/ngày/người	Mức chi 650.000 đồng/ngày/người	Mức chi 650.000 đồng/ngày/người
3	Chi hội thảo phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ; hội thảo báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ và kết quả nghiên cứu, chính lý di tích, di vật với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Thông tư liên tịch BTC - BKH&CN hướng dẫn chế độ chi tiêu đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Thông tư liên tịch BTC - BKH&CN hướng dẫn chế độ chi tiêu đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Thông tư số 75/2017/NQ-HĐND ngày 28/4/2017 và Thông tư số 105/2019/NQ-HĐND ngày 14/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND; Nghị quyết số 07/12/2017 và Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND.	Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND; Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông	Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lăk	Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân	Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân
a	Công tác phí								
b	Chi hội nghị								

STT	Nội dung chi	TITLE số 104/2007/TTL TBTC- BVHTTDL	Quyết định số 10/2008/QĐ- UBND	Thông tư số 67/2019/TT- BTC	Mức chi để xuất vào Nghị quyết	Tỉnh Kon Tum	Tỉnh Đắk Nông	Tỉnh Đắk Lăk	Tỉnh Lâm Đồng
4	Mức chi thuê khoản nhân công phục vụ công tác điều tra, đào thám dò, khai quật khảo cổ, phân loại chính lý di vật; chi thuê khoản bảo vệ công trường và kho tạm 24/24h	Mức chi tối đa không quá 80.000 đồng/ngày/người	Mức chi từ 60.000 đồng/ngày/người đến 350.000 đồng/ngày/người	Mức chi từ 250.000 đồng/ngày/người đến 350.000 đồng/ngày/người	Áp dụng trực tiếp Thông tư số 67/2019/TT-BTC	Mức chi không quá 250.000 đồng/ngày/người đối với công tác điều tra, thuế khai báo về công trường, kho tạm 24/24 giờ và không quá 350.000 đồng/ngày/người	Mức chi từ 250.000 đồng/ngày/người đến 350.000 đồng/ngày/người	Mức chi từ 250.000 đồng/ngày/người đến 350.000 đồng/ngày/người	Mức chi từ 250.000 đồng/ngày/người đến 350.000 đồng/ngày/người
5	Mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ	Tối đa không quá 4.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 3.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 4.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 3.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 4.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 3.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 4.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 4.000.000 đồng/báo cáo
a	Mức chi viết báo cáo sơ bộ	Tối đa không quá 12.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 9.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 12.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 9.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 12.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 9.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 12.000.000 đồng/báo cáo	Tối đa không quá 12.000.000 đồng/báo cáo
b	Mức chi viết báo cáo khoa học	Tối đa không quá 400.000 đồng/bản	Tối đa không quá 300.000 đồng/bản	Tối đa không quá 400.000 đồng/bản	Tối đa không quá 300.000 đồng/bản	Tối đa không quá 400.000 đồng/bản	Tối đa không quá 300.000 đồng/bản	Tối đa không quá 400.000 đồng/bản	Tối đa không quá 400.000 đồng/bản
6	Mức chi cho công tác lập hồ sơ khoa học	Tối đa không quá 50.000 đồng/bản	Tối đa không quá 40.000 đồng/bản	Tối đa không quá 50.000 đồng/bản	Tối đa không quá 40.000 đồng/bản	Tối đa không quá 50.000 đồng/bản	Tối đa không quá 40.000 đồng/bản	Tối đa không quá 50.000 đồng/bản	Tối đa không quá 40.000 đồng/bản
a	Chi cấp hoa văn và văn bia	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản
Kho A4		Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản
Kho A3		Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản	Tối đa không quá 100.000 đồng/bản	Tối đa không quá 80.000 đồng/bản
Kho A2		Tối đa không quá 200.000 đồng/bản	Tối đa không quá 150.000 đồng/bản	Tối đa không quá 200.000 đồng/bản	Tối đa không quá 150.000 đồng/bản	Tối đa không quá 200.000 đồng/bản	Tối đa không quá 150.000 đồng/bản	Tối đa không quá 200.000 đồng/bản	Tối đa không quá 150.000 đồng/bản
Kho A0		Tối đa không quá 400.000 đồng/bản	Tối đa không quá 350.000 đồng/bản	Tối đa không quá 400.000 đồng/bản	Tối đa không quá 350.000 đồng/bản	Tối đa không quá 400.000 đồng/bản	Tối đa không quá 350.000 đồng/bản	Tối đa không quá 400.000 đồng/bản	Tối đa không quá 350.000 đồng/bản
		Áp dụng trực tiếp Thông tư số 67/2019/TT-BTC							

Số	Nội dung chi	TITLE số 104/2007/TTL TBTC- BVHTTDL	Quyết định số 10/2008/QĐ- UBND	Thông tư số 67/2019/TT- BTC	Mức chi đền xuất vào Nghị quyết	Tỉnh Kon Tum	Tỉnh Đắk Nông	Tỉnh Đắk Lăk	Tỉnh Lâm Đồng
b	Chi chụp ảnh chụp di tích và di vật (bao gồm công chup, chỉnh sửa và chi phí làm ảnh cỡ 9x12)	Tối đa không quá 15.000 đồng/ảnh	15.000 đồng/ảnh	Tối đa không quá 25.000 đồng/ảnh	25.000 đồng/ảnh	Tối đa không quá 25.000 đồng/ảnh	Tối đa không quá 25.000 đồng/ảnh	Tối đa không quá 25.000 đồng/ảnh	Tối đa không quá 25.000 đồng/ảnh
c	Phiếu đăng ký hiện vật (mô tả đặc trưng, di tích, mặt cắt, địa tầng, chi tiết các cấu kiện, nguyên gốc và tính chất hiện vật)	Tối đa không quá 15.000 đồng/phieu	15.000 đồng/phieu	Tối đa không quá 30.000 đồng/phieu	30.000 đồng/phieu	Tối đa không quá 30.000 đồng/phieu	Tối đa không quá 30.000 đồng/phieu	Tối đa không qua 30.000 đồng/phieu	Tối đa không qua 30.000 đồng/phieu
d	Mức chi do vẽ di tích, di vật (mặt bằng tổng thể khu di tích, mặt bằng hiện trạng di tích, mặt cắt, địa tầng, chi tiết các cấu kiện trúc..., hình dáng, hoa văn của các loại di vật...)	Chi theo hợp đồng thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại Khoản 1	100.000 đồng/người/ngày	Đang thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại Khoản 1	Đang thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại Khoản 1	Đang thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại Khoản 1	Đang thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại Khoản 1	Đang thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại Khoản 1	Đang thỏa thuận trên cơ sở ngày công lao động và mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ quy định tại Khoản 1
7	Chi phục chế, phục dựng hiện vật khảo cổ	Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao	Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao	Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao	Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao	Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao	Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao	Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao	Được thực hiện theo hợp đồng trên cơ sở khối lượng công việc thực tế và trong phạm vi dự toán kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao
8	Mức chi về mua sắm hoặc thuê trang thiết bị vật tư, dụng cụ, văn phòng phẩm phục vụ thăm dò, khai quật khảo cổ, thuê phương tiện di lợt; lần trại tại công trường phục vụ thăm dò, khai quật khảo cổ; in ấn, photo, nhân bản hợp đồng kinh tế thuê khoán lắp đặt, hoặc bảo tồn di tích sau khi thăm dò, khai quật	Căn cứ cụ thể theo giá thành của địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thoả thuận trong hợp đồng kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Căn cứ cụ thể theo giá thành của địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thoả thuận trong hợp đồng kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Áp dụng trực tiếp Thông tư số 67/2019/TT-BTC	Căn cứ định mức quy định hiện hành, giá thực tế của địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thoả thuận trong hợp đồng kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Căn cứ định mức quy định hiện hành, giá thực tế của địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thoả thuận trong hợp đồng kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Căn cứ định mức quy định hiện hành, giá thực tế của địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thoả thuận trong hợp đồng kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Căn cứ định mức quy định hiện hành, giá thực tế của địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thoả thuận trong hợp đồng kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Căn cứ định mức quy định hiện hành, giá thực tế của địa phương tại thời điểm thăm dò, khai quật và được thoả thuận trong hợp đồng kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt

STT	Nội dung chi	TTLT số 104/2007/TTL TBTC-BVHTTDL	Quyết định số 10/2008/QĐ- UBND	Thông tư số 67/2019/TT- BTC	Mức chi đê xuất vào Ngoại quốc	Tỉnh Kon Tum	Tỉnh Đăk Nông	Tỉnh Đăk Lăk	Tỉnh Lâm Đông
9	Mức chi về công tác di dời các di tích, di vật hoặc lắp đặt bảo tồn tại chỗ các khoán kho, báu bảo quản tạm thời di tích, di vật; thuê máy móc cần thiết phục vụ công tác thăm dò, khai quật khảo cổ	Căn cứ vào mức giá bình quân trên địa bàn theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn kèm, hiệu quả	Cir vào mức giá bình quân trên địa bàn theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn kèm, hiệu quả	Định mức quy định hiện hành, đơn giá do địa phương ban hành theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn kèm, hiệu quả	Định mức quy định hiện hành, đơn giá do địa phương ban hành theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn kèm, hiệu quả	Định mức quy định hiện hành, đơn giá do địa phương ban hành theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn kèm, hiệu quả	Định mức quy định hiện hành, đơn giá do địa phương ban hành theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn kèm, hiệu quả	Định mức quy định hiện hành, đơn giá do địa phương ban hành theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn kèm, hiệu quả	Định mức quy định hiện hành, đơn giá do địa phương ban hành theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn kèm, hiệu quả
10	Chi hoạt động bộ máy của đoàn khai quật hoặc của dự án thăm dò, khai quật khảo cổ	Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các định mức chi hiện hành	Áp dụng trực tiếp Thông tư số 67/2019/TT- BTC	Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các định mức chi hiện hành	Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các định mức chi hiện hành	Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các định mức chi hiện hành	Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các định mức chi hiện hành	Theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở các định mức chi hiện hành

Thuyết minh cách xác định mức chi:

- Chi thu lao động với chuyên gia tu vân khoa học cho công tác thăm dò, khai quật khảo cổ lấy bằng với 04 tỉnh Tây nguyên.
- Mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ: Mức chi của Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23/9/2019 so với Thông tư liên tịch số 104/2007/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 30/8/2007 không tăng nên sử dụng mức chi cũ của Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND ngày 17/01/2008.



**BÀNG TỔNG HỢP VÝ KIẾN THAM GIA VÀ GIẢI TRÌNH TIẾP THU VÝ KIẾN THAM GIA**  
**TÀI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**SỞ QUỐC ĐIỂM**  
**mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai**  
*(Kèm theo Tờ trình số: 376/TTr-STC ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Sở Tài chính)*

STT	Đơn vị tham gia	Nội dung tham gia	Tiếp thu	Không tiếp thu (lý do)
			và chính	sửa
I	Sở Tư Pháp			
I.1	Thẩm định			
	Phạm vi điều chỉnh và đổi tương ứng áp dụng của dự thảo văn bản	Thông nhất phạm vi điều chỉnh và đổi tương ứng áp dụng của dự thảo văn bản		
1				
2	Tinh hợp hiến, hợp pháp và tinh thông nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật			
2.1	Thẩm quyền ban hành văn bản	Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền.		
2.2	Nội dung dự thảo văn bản	Nhằm đảm bảo nội dung được rõ ràng, đề nghị bổ cục thành 02 Điều. Điều quy định về mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước và Điều quy định về sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước.		
a	Tại Điều 1	Đề nghị bỏ vì nội dung tại các khoản này đã được quy định tại khoản 1, khoản 4, điều 11 khoản 6 Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đồng thời ở khoản 7 Điều 1 dự thảo văn bản quy định việc áp dụng trực tiếp mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC đối với các mức chi không quy định tại dự thảo văn bản, do đó không cần thiết xây dựng nội dung tại 03 khoản nêu trên	Tiếp thu	
	Khoản 1, khoản 4 và Khoản 6	Đề nghị trình bày chính xác tên gọi của Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND thành "Quy định mức chi về công tác phi, chi hối nguy áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai". Đề nghị chỉnh sửa tương tự ở khoản 3.	Tiếp thu	
	Ở khoản 2		Tiếp thu	

STT	Đơn vị tham gia	Nội dung tham gia	Tiếp thu và chỉnh sửa	Không tiếp thu (lý do)
1	Ô khoản 3	<p>- Căn cứ khoản 3 Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, để nghị sửa nội dung "Mức chi công tác phí theo quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định về mức chi công tác phí chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, chế độ chi hội nghị theo quy định tại Nghị quyết số 105/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai và quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai." thành "mức chi thực hiện theo quy định tại ...".</p> <p>- Đổi với nội dung quy định áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết số 105/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế và mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, để nghị có ý kiến làm rõ việc không áp dụng mức chi hội nghị quy định tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND; xây dựng mức chi đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.</p> <p>- Đề nghị bỏ nội dung "Trường hợp văn bản viện dẫn tại Điều này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản mới thì áp dụng mức chi quy định tại văn bản mới" quy định thành nốt khoản riêng.</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa nội dung "Thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước" đảm bảo phù hợp, thống nhất với phạm vi điều chỉnh của văn bản.</p>	Tiếp thu	Đã sửa lại áp dụng cả 02 văn bản, tuy từng trường hợp về nội dung, tính chất, quy mô của hội nghị, hội thảo để áp dụng cho phù hợp.
2	Ô khoản 7	<p>- Đề nghị tách nội dung "Trường hợp văn bản viện dẫn tại Điều này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản mới thì áp dụng mức chi quy định tại văn bản mới" quy định thành nốt khoản riêng.</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa nội dung "Thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước" đảm bảo phù hợp, thống nhất với phạm vi điều chỉnh của văn bản.</p>	Tiếp thu	
3	Ô khoản 8	<p>Căn cứ khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đề nghị xây dựng nội dung đảm bảo quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác, đồng thời đảm bảo thống nhất với phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản (nội dung tại dự thảo văn bản đã được quy định tại Điều 2 Thông tư số 67/2019/TT-BTC).</p> <p>Đề nghị trình bày chính xác tên cơ quan, đơn vị nhận văn bản như: sửa "UBMTTQVN tỉnh" thành "UBMTTQVN tỉnh".</p>	Tiếp thu	Đã tham khảo các tinh barden và sửa lại nội dung không trùng với quy định tại Điều 2 Thông tư số 67/2019/TT-BTC
4	a b c	<p>b Tài phần nội nhận</p> <p>c Đổi với việc sử dụng từ ngữ viết tắt</p> <p>bản</p> <p>Để nghị sử dụng từ ngữ viết tắt trước khi sử dụng từ ngữ viết tắt, thống nhất sử dụng từ ngữ tại dự thảo văn bản dung quy ước viết tắt</p> <p>Để nghị đổi chi tiêu mẫu số 16 Phụ lục 1 kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định khác tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Trình bày dự thảo văn bản đến 1/2 độ dài của dòng chữ và đặt ở giữa, căn đối so với dòng chữ;</p> <p>Về ngôn ngữ và kỹ thuật, như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đường kẻ ngang, nét liền phía dưới tên cơ quan ban hành văn bản có độ dài bằng từ 1/3 đến 1/2 độ dài của dòng chữ và đặt ở giữa, căn đối so với dòng chữ;</li> <li>- Trình bày từ "Nơi nhận" bằng cỡ chữ 12...</li> </ul>	Tiếp thu	
5	1.2 Góp ý		Tiếp thu	

STT	Đơn vị tham gia	Nội dung tham gia	Tiếp thu và chỉnh sửa	Không tiếp thu (lý do)
1	Về việc xác định thẩm quyền ban hành văn bản	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, quy định: "2. Căn cứ mức chí quy định tại Thông tư này và khả năng cản đối nguồn ngân sách của địa phương; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chí và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định mức chí và hiện hành và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh cùng cấp (<i>trường hợp này có quan tâm quyền ban hành văn bản là UBND cấp tỉnh</i>) hay UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sẽ báo cáo, tham mưu, trình HĐND cùng cấp ban hành.</li> <li>Do đó, để đảm bảo tính thống nhất trong việc xác định cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định chi tiết nội dung được giao tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đề nghị cơ quan soạn thảo có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp trên hướng dẫn đổi với nội dung này.</li> </ul>	Tiếp thu một phần	<p>Đã tham khảo một số tỉnh, để xuất tham quyền ban hành văn bản thuộc về Hội đồng nhân dân tỉnh</p>
2	Về việc xác định phạm vi điều chỉnh của văn bản	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC, quy định: "2. Căn cứ mức chí quy định tại Thông tư này và khả năng cản đối nguồn ngân sách của địa phương; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chí và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành."</li> <li>Căn cứ quy định trên, nhận thấy Thông tư số 67/2019/TT-BTC chưa thể hiện rõ nội dung giao địa phương quy định chi tiết. Cụ thể, Thông tư số 67/2019/TT-BTC giao địa phương quy định mức chí cụ thể trên cơ sở nội dung chí và mức chí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC, bao gồm quy định cụ thể các mức chí mà Thông tư số 67/2019/TT-BTC đã quy định cụ thể (chẳng hạn như quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4); quy định cụ thể các mức chí mà Thông tư số 67/2019/TT-BTC đã quy định khung (chẳng hạn như quy định tại khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 4) và quy định cụ thể các mức chí mà Thông tư số 67/2019/TT-BTC đã dẫn chiếu quy định áp dụng (chẳng hạn như quy định tại khoản 3, khoản 9 Điều 4);... hoặc là giao cho địa phương quy định chi tiết những nội dung nào? Và việc xác định nội dung phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành" thì địa phương</li> </ul> <p>quy định mức chí cao hơn hoặc thấp hơn mức chí quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC có được không?</p> <p>- Do đó, để đảm bảo tính thống nhất trong việc xác định phạm vi điều chỉnh của văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp trên hướng dẫn đổi với nội dung giao địa phương quy định chi tiết theo khoản 2 Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC.</p>	Tiếp thu một phần	<p>Đã tham khảo một số tỉnh, để xuất tham quyền ban hành văn bản thuộc về Hội đồng nhân dân tỉnh</p> <p>- Đề xuất tham quyền ban hành văn bản thuộc về Hội đồng nhân dân tỉnh</p> <p>- Đề xuất tham quyền ban hành văn bản thuộc về Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>- Đổi với các mức chí: theo đúng mức chí quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23/9/2019. Số Tài chính để xuất xây dựng mức chí bằng với mức chí quy định Thông tư số 67/2019/TT-BTC</p> <p>- Đề xuất tham quyền ban hành văn bản thuộc về Hội đồng nhân dân tỉnh</p> <p>- Đề xuất tham quyền ban hành văn bản thuộc về Hội đồng nhân dân tỉnh</p> <p>- Đề xuất tham quyền ban hành văn bản thuộc về Hội đồng nhân dân tỉnh</p>

STT	Đơn vị tham gia	Nội dung tham gia	Tiếp thu và chỉnh sửa	Không tiếp thu (lý do)
3	Góp ý đối với dự thảo Nghị quyết			
3.1	Về nội dung dự thảo			
a	Tại phần cù ban hành văn bản	Đề nghị thông nhất trình bày thời điểm ban hành của các văn bản là căn cứ ban hành như sau: "ngay Căn cứ khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, khoản 2 Điều 6 Nghị quyết đảm bảo quy định cụ thể, đầy đủ nội dung về mức chí và việc sử dụng kinh phí thực hiện	Tiếp thu	Đã chỉnh sửa
b	Một số nội dung chưa đảm bảo phù hợp với Thông tư số 67/2019/TT-BTC	... tháng... năm..." Thống tư số 67/2019/TT-BTC, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu xây dựng nội dung dự thảo công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước; không quy định lập lại các nội dung đã được quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC, đồng thời đảm bảo phù hợp với quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC		
c	Điều 1	Nội dung về mức chí tại khoản 1, khoản 2, khoản 4, điểm d khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị quyết không phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4, điểm d khoản 6 Điều 4 Thông tư số 67/2019/TT-BTC	Tiếp thu mỗi phần	Đã tham khảo một số tỉnh
d	Điều 1	Nội dung viễn dẫn vẫn chưa đảm bảo viễn dẫn đầy đủ văn bản quy định nội dung cần viễn dẫn	Tiếp thu mỗi phần	Đã tham khảo một số tỉnh
e	Điều 1	Nội dung về mức chí tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết chưa quy định cụ thể mức chí viết bao cáo kê, khai quật khảo cổ	Tiếp thu một phần	Đã tham khảo một số tỉnh
f	Điều 1	Chưa có nội dung quy định cụ thể việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước	Không tiếp thu	Đã có trong nội dung tại Khoản 8, 9 Điều 1
g	Điều 1	Đề nghị sửa nội dung "Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chí dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế" như sau: "Trường hợp văn bản viễn dẫn tại Điều này này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi văn bản mới thì áp dụng mức chí quy định tại văn bản mới."	Tiếp thu	Đã chỉnh sửa
h	Điều 1	Đề nghị sửa nội dung "Thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chí theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính."	Tiếp thu	Đã chỉnh sửa
i	Điều 1	Căn cứ khoản 3 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bổ sung tiêu đề Điều (cum từ chi nội dung chính của Điều); bổ cục nội dung thành 02 khoản trong ứng với 02 đoạn tại dự thảo Nghị quyết cho phù hợp	Tiếp thu	Đã sửa thành: Điều 2. Tổ chức thực hiện
j	Điều 2	Đề nghị bổ sung "Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính"; sửa "Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp" thành Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp) nhằm đảm bảo liệt kê đầy đủ, chính xác cơ quan nhận văn bản để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản theo quy định tại Điều 113 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, chỉnh sửa nội dung: "Lãnh đạo và chuyên viên phòng Tổng hợp" đảm bảo xác định đối tượng nhận văn bản chính xác, phù hợp.	Tiếp thu	Đã chỉnh sửa

STT	Đơn vị tham gia	Nội dung tham gia	Tiếp thu và chỉnh sửa	Không tiếp thu (lý do)
3.2	Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản	Đề nghị cơ quan soạn thảo áp dụng mẫu số 16 - Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và các quy định khác tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để trình bày dự thảo Nghị quyết đảm bảo đúng, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản.	Tiếp thu	
4	Góp ý đối với dự thảo Tờ trình	Trên cơ sở chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa nội dung dự thảo Tờ trình đảm bảo thống nhất với dự thảo Nghị quyết.	Tiếp thu	
4.1	Nội dung dự thảo	Đề nghị cơ quan soạn thảo áp dụng mẫu số 16 - Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và các quy định khác tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để trình bày dự thảo Nghị quyết đảm bảo đúng, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản.	Tiếp thu	Đã chỉnh sửa
4.2	Thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản	Thống nhất	Tiếp thu	Đã chỉnh sửa
II	Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch	Thống nhất		
III	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thống nhất		
IV	Sở Thông tin và Truyền thông	Thống nhất		
V	Sở Xây dựng	Thống nhất		
VI	Sở Y tế	Thống nhất		
VII	UBND Huyện Đak Đoa	Thống nhất		
VIII	UBND Huyện Kông Chro	Thống nhất		
IX	UBND Thị Xã An Khê	Thống nhất		
X	UBND Huyện Chư Prông	Thống nhất		
XI	UBND Thành phố Pleiku	Thống nhất		
XII	UBND Thị xã Ayun Pa	Điều chỉnh như sau: "Ngoài kinh phí do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo, bổ sung cho các huyện thị xã, thành phố khi phát sinh nhiệm vụ"	Không tiếp thu	Lấy ý kiến của Phòng QLNS
XIII	UBND Huyện Phú Thiện	Thông nhất		
XIV	Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Dâ dề nghị đơn vị góp ý tại Công văn số 2375/STC-HCSN ngày 25/9/2020. Tuy nhiên chưa có văn bản trả lời thì xem như đơn vị thông nhất như dự thảo		
XV	Sở Tài chính (Phòng QLNS)			